

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-PT

Ngày 17-05-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành.

Ông Trần Văn Quán.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2022/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh K và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2021/HS-ST ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh K, sinh ngày 15/11/2002 tại Long An. Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1970; Bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Phạm Hoàng D, sinh năm 1992 tại Long An. Nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hoàng D, sinh năm 1968 và bà Mai Thị Kim T, sinh năm 1972 (chết); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Vương Huỳnh D1, sinh năm 1999 tại Long An. Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Thanh L, sinh năm 1967 và bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1970; Bản thân chưa có

vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được áp dụng biện pháp Bảo lãnh, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị cáo:

1. Phạm Quốc T, tên gọi khác: Trí, sinh năm 1999 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: phường 2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

2. Nguyễn Tấn L, tên gọi khác: Bé Mát, sinh năm 2000 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- Bị hại: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1964. ĐKTT: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Châu Thị Thanh X, sinh năm 1983. ĐKTT: phường 2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Thạch Thị N, sinh năm 1954. ĐKTT: phường 2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

3. Châu Thị Huỳnh H, sinh năm 1978. ĐKTT: phường 2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

4. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971. ĐKTT: khu phố 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

- Người làm chứng: Nguyễn Phước V, sinh năm 1979. ĐKTT: Ấp Lò Bom, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2020, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Phước V và người tên Thọ (không rõ họ tên và địa chỉ) đến quán cháo cá của Thạch Thị N và con gái là Châu Thị Thanh X tại địa chỉ số 52 đường Nguyễn Văn Siêu, khu phố 3, thị trấn Bến Lức để uống rượu. Khi đến quán, L kêu lẩu cá và 01 chai rượu Long An, sau đó L gọi thêm 01 tô nấm cho vào nồi cháo nhưng hết ga, cháo nguội nên L cự cãi với Thạch Thị N, thấy vậy nên X đi ra kéo L ra khỏi quán. L tức giận đánh vào mặt X thì được V và Thọ can ngăn nên L ra phía trước quán lấy xe chạy qua bên kia đường, dừng lại nghe điện thoại. Lúc này, Phạm Quốc T là cháu ngoại của Thạch Thị N đang bán quán cơm, cách khoảng 50m biết được sự việc nên chạy bộ qua gặp bà N nghe bà N nói người đàn ông mặc áo sơ mi dài tay màu đỏ nhậu cùng mấy người bạn từ lúc chiều là người quậy và đánh X dì út của T. T nhìn xung quanh thấy L đang đứng bên kia đường gần cửa hàng San Hà nên T sử dụng điện thoại sim số 0337071525 gọi điện cho Nguyễn Thanh K, sinh ngày 15/11/2002 nói có người quậy quán và kêu K đến phụ T đánh người quậy quán. K điều khiển xe mô tô biển số 62F3-5427 chạy đến tiệm nét Hoài Phương nói cho Nguyễn Tấn L đến phụ T đánh

mấy người quây quán của T, L đồng ý nên K chạy xe chở L đến quán của T. Lúc này, Vương Huỳnh D1 ngồi kế bên nghe K và L nói chuyện, D1 hỏi vụ gì thì K nói chém lộn, thấy K chở L chạy đi nên D1 điều khiển xe mô tô biển số 62N1-629.20 chạy theo K. Khoảng 18 giờ 40 phút, khi cả ba đến quán cháo cá không thấy T nên bỏ đi, T gọi cho K nói K quay lại quán cơm của T. Tại đây, T chỉ cho K, L và D1 nói anh L là người mặc áo đỏ, dài tay đang đứng bên kia lộ là người quây và đánh dì của T, T kêu cả nhóm đánh anh L, T đi vào trong quán lấy 01 con dao bằng kim loại dài 71cm, được quấn bởi bao ny lon màu xanh đưa cho L. Cùng lúc này có Phạm Hoàng D (bạn của T) đến quán cơm ăn uống thấy T đưa dao cho L nên hỏi thì T chỉ tay phía bên kia đường nói người đàn ông mặc áo màu đỏ dài tay đánh dì của T nên kêu nhóm của T đi đánh người đàn ông này. Lúc này, T thấy anh L chạy xe đi nên kêu cả nhóm đuổi theo, đồng thời rủ D đi đánh anh L. Ngay lập tức, K chở L, D1 chạy xe một mình, T điều khiển xe mô tô biển số 64B2-352.87 chở D rượt đuổi theo anh L. Khi anh L rẽ sang đường Võ Công Tôn, khu phố 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức thì K chở L đuổi kịp anh L, L cầm dao tay phải chém 01 cái từ trên xuống trúng vai trái anh L, anh L dừng xe lại thì xe của D1 và T chở D chạy tới. Lúc này xe của K chở L và xe của D1 vượt lên trước chặn đầu và cách xe anh L khoảng 03m, còn T chở D dừng phía sau cách xe anh L khoảng 0,5m. L nhảy xuống xe chạy đến chỗ anh L, hai tay cầm dao chém liên tiếp vào người anh L trúng 02 cái vào tay phải, 01 cái vào vùng ngực phải. T đứng gần đó thấy anh L bị chém nhiều cái thì chạy đến can ngăn nên anh L điều khiển xe chạy thoát đồng thời L làm rớt con dao xuống lộ được D nhặt lên đem về cất giấu. Sau đó, cả nhóm của T đi uống cà phê còn anh L được người nhà đưa vào Trung tâm y tế huyện Bến Lức điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 123/TgT.20-PY ngày 03/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An, kết luận thương tích của Nguyễn Tấn L như sau: 01 sẹo vết thương vùng ngực phải, kích thước 05 x 0,3cm, lành sẹo màu nâu; Mặt sau cẳng tay phải: có 02 sẹo vết thương, kích thước 03x0,1cm và 06 x 0,2m, lành, không ảnh hưởng chức năng vận động, cảm giác; 01 vết xước da kích thước 08x0,5cm, thay đổi sắc tố da; 01 vết xước da vùng bả vai trái, kích thước 12cm x 0,1cm, lành; X quang: Gãy 1/3 trên xương trụ phải, không di lệch (gãy nứt một phần thân xương). Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn L do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 83/2021/HS-ST ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Thanh K, Nguyễn Tấn L, Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phạm Quốc T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Tấn L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phạm Hoàng D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án.

Bị cáo Vương Huỳnh D1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-4-2021 đến ngày 28-5-2021.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 98, Điều 101, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 26/11/2021, 29/11/2021, 30/11/2021, bị cáo Nguyễn Thanh K, Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Các bị cáo còn lại không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Thanh K, Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 thừa nhận đã cùng các đồng phạm thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại Nguyễn Tấn L đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, các bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Các bị cáo Nguyễn Thanh K, Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Các bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Xuất phát từ hành vi sai trái của Nguyễn Tấn L trong khi uống rượu với Châu Thị Thanh X là dì của Phạm Quốc T và được mọi người can ngăn và Nguyễn Tấn L đã chấm dứt hành vi qua phía bên kia đường đứng. Sau khi nghe được sự việc Phạm Quốc T điện cho bị cáo Nguyễn Thanh K kêu đến đánh Nguyễn Tấn L. Khi đi K rủ thêm Nguyễn Tấn L và các tên Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 biết việc đánh nhau nên cũng đến. Khi T đưa dao và kêu đuổi đánh L thì tất cả cùng chạy đuổi theo đánh anh L và bị cáo L đã dùng con dao là hung khí nguy hiểm chém L gây thương tích tỷ lệ 13%. Trong khi các bị cáo hoàn toàn không có mâu thuẫn, xích mích gì với bị hại, khi nghe sự việc không tìm hiểu mà các bị cáo lại tỏ thái độ hung hăng, côn đồ, lôi kéo tụ tập, truy đuổi dùng hung khí (dao) gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 13%. Cho nên cấp sơ thẩm đã căn cứ tội danh áp dụng điều luật và áp dụng mức hình phạt trên cho các bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Khi kháng cáo bị cáo Phạm Hoàng D, Nguyễn Thanh K cho rằng do bạn bè rủ rê nên có tham gia ủng hộ về mặt tinh thần cho các bị cáo. Hiện nay các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo D có cha bị cụt chân, mẹ đã chết, có ông nội là liệt sĩ nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Riêng bị cáo Vương Huỳnh D1 kháng cáo cho rằng bị cáo chỉ tò mò chạy theo xem nhưng không có bất cứ hành vi nào cổ vũ cho các bị cáo khác nên bị cáo bị oan. Xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh K khi được rủ rê thì chạy đến tiệm nét Hoài Phương nói cho Nguyễn Tấn L đến phụ T đánh mấy người quây quán của T, khi T đưa dao cho bị cáo L và khi bị hại L bỏ đi bị cáo T kêu truy đuổi thì bị cáo K tích cực chờ bị cáo L đuổi theo chém bị hại L. Còn các bị cáo D, D1 biết chuyện thì đến hỏi han thấy T đưa dao và khi nghe T kêu truy đuổi bị hại L thì cũng đồng lòng tự chạy xe hoặc leo lên xe đi cùng đồng phạm. Các bị cáo truy đuổi bị hại L, bị cáo D1 thì chặn xe bị hại phía trước, T D thì chặn xe phía sau, còn bị cáo L ở giữa chém bị hại liên tiếp. Các bị cáo D1, D thấy, nghe, biết việc bị cáo T đưa dao, kêu đánh bị hại và tham gia truy đuổi chặn đầu khóa đuôi làm cho bị hại không đường chạy thoát và bị bị cáo L chém là hành vi giúp sức, là đồng phạm trong vụ án.

Mặc dù bị cáo K khi phạm tội mới 17 tuổi 6 tháng nhưng bị cáo có hành vi nguy hiểm hơn bị cáo D và D1 nên cần giữ y mức hình phạt của bản án sơ thẩm để giáo dục và phòng ngừa chung. Các bị cáo D1, D là đồng phạm nhưng mức độ tham gia và vai trò có phần hạn chế hơn. Căn cứ Nghị Quyết 02 ngày 15/5/2018 của HĐTP-TANDTC thì bị cáo bị xử phạt tù dưới 3 năm, có nhân thân tốt, có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần xem xét cho các bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 355; Điều 356 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh K giữ y hình phạt đối với bị cáo. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 sửa bản án số 83/2021/HS-ST ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An theo hướng giữ y mức hình phạt cho bị cáo D, D1 được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Xuất phát từ việc anh Nguyễn Tấn L đến quán cháo cá của Thạch Thị N ăn cháo cá và uống rượu rồi xảy ra mâu thuẫn cự cãi với bà N rồi

L đánh Châu Thị Thanh X là di ruột của Phạm Quốc T nên T gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh K, sinh ngày 15/11/2002 đến quán cơm của T để đánh anh L. Khi đi K rủ thêm Nguyễn Tấn L, còn Vương Huỳnh D1 biết chuyện đánh nhau nên đi theo đánh anh L. Đến khoảng 18 giờ 40 phút, K, L và D1 đến quán cơm của T ở khu phố 3, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, T chỉ cho K, L và D1 biết người mặc áo đỏ, dài tay đang đứng bên kia lộ là người quây và đánh di của T, T kêu cả nhóm đánh anh L, T đi vô quán lấy 01 con dao bằng kim loại dài 71cm đưa cho L. Lúc này có Phạm Hoàng D bạn T đến thấy T đưa con dao cho L nên hỏi T chuyện gì thì T rủ D cùng đi đánh anh L. Khi phát hiện anh L điều khiển xe mô tô chạy đi T kêu cả nhóm lên xe đuổi theo. Ngay lập tức, K điều khiển xe chở L, D1 chạy xe một mình, T điều khiển xe chở D rượt theo anh L. Khi anh L chạy đến đường Võ Công Tồn, khu phố 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức thì bị L cầm dao tay phải chém 01 cái trúng vai trái anh L, anh L dừng xe lại thì L nhảy xuống xe chạy đến, hai tay cầm dao chém liên tiếp vào người anh L trúng 02 cái vào tay phải, 01 cái vào vùng ngực phải gây thương tích cho anh Nguyễn Tấn L với tỷ lệ thương tật là 13%.

[3] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa gia đình bị cáo T với bị hại L mà bị cáo T tức giận không kiềm chế được, bị cáo T cùng các bị cáo L, K, D, D1 đuổi đánh anh L và bị cáo L đã dùng con dao là hung khí nguy hiểm chém anh L gây thương tích tỷ lệ 13%. Các bị cáo cũng nhận biết sức khỏe là vốn quý nhất của con người và được pháp luật bảo hộ, các bị cáo cũng nhận biết việc gây thương tích cho bị hại và làm cho bị hại bị giảm sút về sức khỏe và khả năng lao động là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo bất chấp, chứng tỏ các bị cáo đã xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh K, Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 về “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh K, Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1:

[4.1] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Khi xét xử Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo có như: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong cho bị hại, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, bị cáo T là quân nhân xuất ngũ, bị cáo D1 là người lao động chính trong gia đình, bị cáo D có ông nội Phan Văn Cà là Liệt sĩ nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1, Nguyễn Thanh K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo K có vai trò tích cực như rủ rê bị cáo L và tích cực chở bị cáo L tạo điều kiện cho bị cáo L thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại L. Lẽ ra bị cáo K phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo D và D1; Tuy nhiên, bị cáo K là người khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên Án sơ thẩm áp dụng hình phạt bị cáo K bằng bị cáo D và bị cáo D1 là có căn cứ. Hình phạt Án sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo K, D và D1 là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không cung

cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ của các bị cáo.

[4.2] Về kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo:

Bị cáo K có vai trò tích cực trong việc thực hiện yêu cầu của bị cáo T đến quán đánh bị hại mặc dù không biết bị hại L và bị hại L không có mâu thuẫn gì với bị cáo K. Bị cáo K đã trực tiếp yêu cầu bị cáo L cùng đi đánh người theo yêu cầu của bị cáo T. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo K thực hiện tích cực nhất tạo điều kiện cho bị cáo L trực tiếp gây thương tích cho bị hại L thể hiện tính côn đồ khi thực hiện hành vi phạm tội nên không đủ điều kiện chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo là phù hợp theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Bị cáo D1 và bị cáo D có đồng ý theo yêu cầu của bị cáo T, đuổi theo bị hại L hỗ trợ về tinh thần, với vai trò không đáng kể trong vụ án nên không coi các bị cáo thực hiện hành vi có tính côn đồ. Xét thấy bị cáo D và bị cáo D1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình các bị cáo có khó khăn, có người thân là người khuyết tật nặng, cần có sự giúp sức của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo D1 và D có điều kiện tự cải tạo mình dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong thời gian nhất định cũng trở thành người tốt nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo D1 và D cho bị cáo D1 và bị cáo D được hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng là phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, đồng thời thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Từ các nhận xét trên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh K, Giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thanh K. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận 1 phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phạm Hoàng D và Vương Huỳnh D1. Sửa bản án sơ thẩm cho các bị cáo Phạm Hoàng D và Vương Huỳnh D1 được hưởng án treo.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm do được chấp nhận 1 phần kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Thanh K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do không được chấp nhận toàn bộ kháng cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh K; Giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2021/HS-ST ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 98, Điều 101, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận 1 phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Hoàng D và Vương Huỳnh D1; Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 83/2021/HS-ST ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An cho bị cáo Phạm Hoàng D và bị cáo Vương Huỳnh D1 được hưởng án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 54, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Phạm Hoàng D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng được cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17/05/2022).

Bị cáo Vương Huỳnh D1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng được cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17/05/2022).

Giao các bị cáo Phạm Hoàng D và Vương Huỳnh D1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần theo quy định của Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Phạm Hoàng D, Vương Huỳnh D1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thanh K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhậm